

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THÀNH PHỐ BẢO LỘC, TỈNH LÂM ĐỒNG

Nguyễn Thị Hương^{1,+},
Nguyễn Thị Kim Huế²

¹Trường Đại học Vinh;

²Trường THCS Phan Chu Trinh, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

+Tác giả liên hệ • Email: nguyenthihuongcd@gmail.com

Article history

Received: 18/10/2022

Accepted: 22/11/2022

Published: 20/12/2022

Keywords

School violence, school violence prevention, management of school violence prevention, junior high school

ABSTRACT

In recent years, there has been a concerning rise in school violence, making it an urgent issue that affects not only students, parents but also the entire education sector. School focus heavily on literacy but falls short in teaching individuals, as well as displaying weaknesses in management. The examination of secondary schools in Bao Loc city, Lam Dong province reveals a complex issue of school violence, indicating specific deficiencies in its management and prevention. This situation necessitates the implementation of synchronized and effective management strategies to prevent school violence in the city's lower secondary schools, including: Raising awareness of school violence prevention among educators and students, developing locally and school-specific plans, organizing and overseeing the implementation of updated methods and strategies for preventing school violence, enhancing inspection, evaluation, and coordination among schools, families, and society in the efforts to prevent school violence. Good implementation of these measures will contribute to improving the quality of school violence prevention and control activities in lower secondary schools.

1. Mở đầu

Bạo lực học đường (BLHĐ) hiện nay đang là một vấn đề nóng trong xã hội và trong ngành Giáo dục (GD). “BLHĐ nói chung (...) đã và đang trở thành vấn nạn nhức nhối đối với GD Việt Nam” (Nguyễn Anh Dân, 2020, tr 40). “BLHĐ có thể gây nên những hậu quả nghiêm trọng về thể chất và những tổn thương tinh thần đối với HS” (Nguyễn Thị Thúy Dung, 2020, tr 1). Sự phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế, sự giao thoa văn hoá, đặc biệt là sự tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 rất sâu rộng, làm biến đổi nhận thức của giới trẻ hiện nay một cách nhạy bén và rõ nét. HS THCS là lứa tuổi thiếu niên, có một vị trí đặc biệt trong thời kì phát triển của trẻ em. Đây là giai đoạn hình thành các giá trị nhân cách, gây ước mơ, thích tìm tòi, khám phá nhưng các em thiếu hiểu biết sâu sắc về xã hội, thiếu kinh nghiệm sống, dễ bị lôi kéo, dễ bị kích động... Bên cạnh đó, các em thường xuyên chịu tác động đan xen của những yếu tố tích cực và tiêu cực từ môi trường bên ngoài, luôn được đặt vào hoàn cảnh phải lựa chọn những giá trị và phải đương đầu với những khó khăn, thử thách, những áp lực tiêu cực. Những yếu tố này góp phần làm cho HS có biểu hiện nhận thức lệch lạc, sống xa rời với các giá trị đạo đức truyền thống, có thể bị lôi cuốn vào hành vi tiêu cực, bạo lực, lối sống ích kỉ, thực dụng. “Bạo lực trong trường học là một vấn đề phổ biến và cần phải có sự quan tâm lớn hơn từ các nhà GD, các nhà hoạch định chính sách và các nhà nghiên cứu, cần có các chiến lược phòng ngừa và can thiệp” (Eisenbraun, 2007, tr 459). Đề nâng cao hiệu quả phòng chống BLHĐ ở các cấp học nói chung, cấp THCS nói riêng, cần có những biện pháp quản lý (QL) hữu hiệu, có tính khoa học, tính khả thi từ ban giám hiệu các nhà trường. Từ nghiên cứu lí luận và khảo sát thực trạng, bài báo đề xuất một số biện pháp QL nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống BLHĐ ở các trường THCS TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng trong bối cảnh hiện nay.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm cơ bản

2.1.1. Bạo lực học đường

BLHĐ là khái niệm gồm nhiều khía cạnh liên quan đến thủ phạm gây ra bạo lực và nạn nhân bị bạo lực, từ các hành vi chống đối xã hội đến hành vi phạm tội và gây hấn trong trường học ngăn cản sự phát triển và học tập, cũng

như làm ảnh hưởng đến môi trường học đường, bao gồm cả sự khiếp sợ/ lo lắng, sợ hãi, ki luật/ môi trường học đường và các khía cạnh khác (Furlong & Morrison, 2000). BLHĐ “là hành vi hành hạ, ngược đãi, đánh đập; xâm hại thân thể, sức khỏe; lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm; cô lập, xua đuổi và các hành vi có ý khác gây tổn hại về thể chất, tinh thần của người học xảy ra trong cơ sở GD hoặc lớp độc lập” (Thủ tướng Chính phủ, 2017, Điều 2). Dưới góc độ nghiên cứu của bài báo, BLHĐ là những biểu hiện thái độ, hành vi có ý thức làm hại người khác về các mặt: thể chất, tinh thần, vật chất xảy ra trong hoặc ngoài phạm vi trường học với đối tượng là giữa HS với nhau. BLHĐ thường diễn ra dưới ba hình thức: bạo lực tinh thần, bạo lực thể chất, bạo lực vật chất.

2.1.2. Phòng chống bạo lực học đường

Trong phạm vi nghiên cứu, khái niệm phòng, chống BLHĐ được hiểu là quá trình tác động của nhà GD đến HS, giúp HS nhận thức rõ về bản chất, nguyên nhân và tác hại của BLHĐ, những biện pháp cần thiết để phòng ngừa hành vi BLHĐ có thể xảy ra ở HS, từ đó có những hành vi, thái độ tích cực về phòng chống BLHĐ. Hoạt động phòng, chống BLHĐ bao gồm: tuyên truyền nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng cho HS về BLHĐ; hỗ trợ HS có nguy cơ bị BLHĐ; can thiệp khi xảy ra BLHĐ.

2.1.3. Quản lý hoạt động phòng, chống bạo lực học đường

Theo Bùi Minh Hiền và cộng sự (2006), QL là sự tác động có tổ chức, có mục đích của chủ thể QL tới đối tượng QL nhằm đạt mục tiêu đề ra. Từ khái niệm trên về QL, có thể hiểu: QL phòng, chống BLHĐ là tác động có định hướng, có mục đích của chủ thể QL lên đối tượng QL qua việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá hướng tới việc ngăn chặn, ứng phó, xử lý các hành vi làm tổn hại đến thể chất, tinh thần và vật chất của HS dưới những hình thức khác nhau diễn ra trong nhà trường.

2.2. Thực trạng quản lý hoạt động phòng, chống bạo lực học đường ở các trường trung học cơ sở thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

Để tìm hiểu thực trạng BLHĐ và QL phòng, chống BLHĐ, năm học 2021-2022, chúng tôi đã tiến hành sử dụng phiếu điều tra và phỏng vấn với đối tượng là CBQL, GV, HS ở 4 trường THCS trên địa bàn TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (Trường THCS Hồng Bàng, Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi, Trường THCS Phan Bội Châu, Trường THCS Quang Trung). Dữ liệu thu được từ khảo sát được xử lý bằng các công thức toán học kết quả như sau:

2.2.1. Thực trạng bạo lực học đường ở các trường trung học cơ sở thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

Bảng 1. Thực trạng BLHĐ ở các trường THCS TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

TT	Biểu hiện	Mức độ					\bar{X}	Thứ bậc
		1	2	3	4	5		
1	Đánh nhau với bạn và người khác	0	36	19	38	62	3.81	1
2	Thiếu chuẩn mực về đạo đức	0	34	25	50	46	3.70	5
3	Đe dọa, chỉ trích, vu khống người khác	0	30	34	40	51	3.72	4
4	Dùng sức mạnh, quyền lực bản thân, nhóm người làm tổn hại thể chất, tinh thần người khác	0	23	41	36	55	3.79	2
5	Hiềm khích, chửi nhau, đánh nhau vì những lí do đơn giản	0	35	24	37	59	3.77	3

Kết quả khảo sát cho thấy, hiện tượng HS đánh nhau với bạn và người khác cao nhất (xếp thứ bậc 1); tiếp đến là dùng sức mạnh, quyền lực bản thân, nhóm người làm tổn hại thể chất, tinh thần người khác (xếp thứ bậc 2); Hiềm khích, chửi nhau, đánh nhau vì những lí do đơn giản (xếp thứ bậc 3); biểu hiện thiếu chuẩn mực về đạo đức xếp thứ bậc thấp nhất). Qua nghiên cứu sản phẩm GD, chúng tôi nhận thấy các trường đã ban hành những nội quy, quy định về hành vi mà HS được và không được làm ở trường. Điều này có tác dụng lớn trong việc hướng dẫn và đánh giá việc thực hiện kỉ cương, nề nếp của HS. Tuy vậy, vẫn còn những hành vi tiêu cực. Kết quả nghiên cứu cũng phản ánh thực trạng về những vụ đánh nhau xảy ra nhiều ở các trường THCS.

2.2.2. Thực trạng quản lý hoạt động phòng, chống bạo lực học đường ở các trường trung học cơ sở thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

2.2.2.1. Thực trạng lập kế hoạch phòng, chống bạo lực học đường ở các trường trung học cơ sở

Kết quả khảo sát thực trạng xây dựng kế hoạch phòng, chống BLHĐ ở các trường THCS như sau:

Bảng 2. Thực trạng lập kế hoạch phòng, chống BLHĐ ở các trường THCS TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

TT	Nội dung	Kết quả thực hiện					\bar{X}	Thứ bậc
		Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Tốt		
1	Xác định được mục tiêu của phòng chống BLHĐ	0	31	36	58	30	3.56	8
2	Đưa ra dự báo diễn biến về BLHĐ của HS	0	40	26	52	37	3.55	9
3	Xác định được nội dung phòng chống BLHĐ	0	32	30	56	37	3.63	3
4	Xác định được các nguồn lực cần thiết và thời gian nhất định	0	30	31	64	30	3.61	6
5	Ban hành dự thảo về kế hoạch phòng chống BLHĐ cho HS	0	38	25	50	42	3.62	4
6	Tổ chức thảo luận, thống nhất dự thảo về kế hoạch phòng chống BLHĐ cho HS	0	31	32	58	34	3.61	5
7	Xây dựng kế hoạch phù hợp, cụ thể theo định kì năm, học kì, tháng	0	29	32	58	36	3.65	2
8	Xây dựng quy tắc ứng xử của cán bộ - GV - nhân viên và HS trong nhà trường	0	32	30	63	30	3.59	7
9	Phân công trách nhiệm cụ thể từng cá nhân, từng bộ phận	0	27	30	63	35	3.68	1
X							3,61	

Bảng trên cho thấy các trường THCS cũng đã xác định được nội dung, mục tiêu, đã tiến hành tổ chức thảo luận thống nhất dự thảo về kế hoạch phòng chống BLHĐ cho HS. Nội dung được đánh giá cao nhất là: “Phân công trách nhiệm cụ thể từng cá nhân, từng bộ phận” với điểm trung bình (ĐTB) = 3.68. Xếp vị trí thứ 2 với 3.65 là tiêu chí “Xây dựng kế hoạch phù hợp, cụ thể theo định kì năm, học kì, tháng”. Xếp vị trí thứ 3 với ĐTB 3.63 cho thấy “Xác định được nội dung GD BLHĐ”. Các tiêu chí khác như “Xác định được các nguồn lực cần thiết và thời gian nhất định; Tổ chức thảo luận, thống nhất dự thảo về kế hoạch GD BLHĐ cho HS; Xây dựng quy tắc ứng xử của cán bộ - GV - nhân viên và HS trong nhà trường” cũng được chú trọng. Kết quả khảo sát cho thấy thực trạng công tác lập kế hoạch có vai trò hết sức quan trọng giúp ban giám hiệu nhà trường xác định được đúng nội dung, mục tiêu QL phòng, chống BLHĐ ở các trường THCS.

2.2.2.2. Thực trạng tổ chức và chỉ đạo thực hiện phòng, chống bạo lực học đường ở các trường trung học cơ sở thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

Kết quả về tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống BLHĐ được thể hiện ở bảng 3.

Bảng 3. Kết quả khảo sát về tổ chức và chỉ đạo thực hiện phòng, chống BLHĐ ở các trường THCS TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

TT	Nội dung	Kết quả thực hiện					\bar{X}	Thứ bậc
		Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Tốt		
1	Tổ chức, chỉ đạo thực hiện theo kế hoạch đã xây dựng	0	38	27	50	40	3.59	9
2	Tổ chức phổ biến cho GV nắm rõ mục tiêu của GD phòng, chống BLHĐ	0	23	34	58	40	3.74	4
3	Tổ chức, chỉ đạo việc soạn bài, soạn nội dung chuyên đề, NGLL, kĩ năng sống và các hoạt động GD HS.	0	29	32	59	35	3.65	8
4	Tổ chức, chỉ đạo các thành viên trong nhà trường phát triển kĩ năng tổ chức GD phòng, chống BLHĐ cho HS	0	18	25	72	40	3.86	1
5	Tổ chức đào tạo bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho GV tham gia GD phòng, chống BLHĐ	0	35	18	57	45	3.72	5
6	Tổ chức các tiết học thực hành, trải nghiệm thực tế, dã ngoại tạo điều kiện HS giao tiếp ứng xử với bạn bè, thầy cô và những người khác	0	32	18	75	30	3.66	6
7	Chỉ đạo GV tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, lồng ghép nội dung GD phòng, chống BLHĐ	0	25	18	77	35	3.79	2
8	Tổ chức, chỉ đạo thực hiện các chuyên đề có lồng ghép GD phòng, chống BLHĐ	0	32	27	38	58	3.79	2
9	Tổ chức tốt việc dạy học tích hợp có nội dung GD phòng, chống BLHĐ	0	54	25	45	31	2.34	11

10	Tổ chức, chỉ đạo thực hiện các hoạt động GD tập thể nhằm phòng, chống BLHĐ	0	47	34	41	33	2.39	10
11	Tổ chức và chỉ đạo phối hợp với gia đình và các lực lượng xã hội phòng, chống BLHĐ	0	27	41	46	41	3.65	7
\bar{X}							3,47	

Số liệu khảo sát ở bảng 3 cho thấy: Tiêu chí được đánh giá cao nhất là “*Tổ chức, chỉ đạo các thành viên trong nhà trường phát triển kỹ năng tổ chức GD phòng, chống BLHĐ cho HS*” xếp vị trí thứ 1 với ĐTB là 3.86. Xếp thứ hai là tiêu chí “*Tổ chức, chỉ đạo thực hiện theo kế hoạch đã xây dựng*” xếp vị trí thứ 2 với ĐTB là 3.39, “*Tổ chức rộng rãi các chuyên đề có hiệu quả, có lồng ghép GD BLHĐ*” là 2 nội dung đồng xếp vị trí thứ 3 với ĐTB là 3.79. Bên cạnh đó, một số tiêu chí còn hạn chế như: “*Tổ chức, chỉ đạo việc soạn bài, soạn nội dung chuyên đề, NGLL, kỹ năng sống và các hoạt động GD HS; Tổ chức tốt việc dạy học tích hợp có nội dung giáo phòng, chống BLHĐ; Tổ chức các hoạt động GD tập thể nhằm GD phòng, chống BLHĐ*”.

Kết quả khảo sát cho thấy các trường THCS cũng đã có tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch phòng, chống BLHĐ những mức độ thường xuyên cao với ĐTB từ 2.24 đến 3.86. Tuy nhiên, công tác tổ chức sơ kết, tổng kết việc tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch phòng, chống BLHĐ ở các trường THCS lại không được chú trọng, thậm chí bỏ qua. Đây cũng là hạn chế trong tổ chức, chỉ đạo phòng chống BLHĐ trong các trường THCS trên địa bàn thành phố.

2.2.2.3. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động phòng, chống bạo lực học đường ở các trường trung học cơ sở thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

Để làm rõ thực trạng kiểm tra, đánh giá phòng, chống BLHĐ ở các trường THCS, chúng tôi tiến hành khảo sát CBQL và GV, kết quả thu được như sau:

Bảng 4. Kết quả khảo sát về thực hiện kiểm tra, đánh giá phòng, chống BLHĐ ở các trường THCS TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện					\bar{X}	Thứ bậc
		Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Tốt		
1	Xây dựng các tiêu chí đánh giá phòng, chống BLHĐ	0	20	22	66	47	3.90	2
2	Xác định mục tiêu, tiêu chí cụ thể đánh giá các hoạt động phòng, chống BLHĐ của từng bộ phận, từng cá nhân	0	36	24	65	30	3.57	3
3	Thường xuyên kiểm tra, giám sát uốn nắn, nhắc nhở, điều chỉnh những biểu hiện BLHĐ của HS	0	41	22	60	32	2.54	4
4	Thông tin kiểm tra được thu thập qua nhiều kênh như: hồ sơ sổ sách, sổ theo dõi, kết quả xét đạo đức của HS, trao đổi tìm hiểu...	0	37	38	55	25	2.44	5
5	Xây dựng biện pháp nhắc nhở, phê bình nhằm cải thiện và nâng cao hiệu quả phòng, chống BLHĐ	0	17	27	60	51	3.94	1
\bar{X}							3,27	

Kết quả từ bảng trên cho thấy: Nội dung “*Xây dựng biện pháp nhắc nhở, phê bình nhằm cải thiện và nâng cao hiệu quả phòng, chống BLHĐ*” là nội dung được xếp vị trí thứ 1 với ĐTB là 3.94; nội dung “*Xây dựng các tiêu chí đánh giá phòng, chống BLHĐ*” xếp vị trí thứ 2 với ĐTB là 3.42; nội dung “*Xác định mục tiêu, tiêu chí cụ thể đánh giá các hoạt động phòng, chống BLHĐ của từng bộ phận, từng cá nhân*” xếp vị trí thứ 3 với ĐTB là 3.25. Các tiêu chí về: “*Thường xuyên kiểm tra, giám sát uốn nắn, nhắc nhở, điều chỉnh những biểu hiện BLHĐ của HS; Thông tin kiểm tra được thu thập qua nhiều kênh như: hồ sơ sổ sách, sổ theo dõi, kết quả xét đạo đức của HS, trao đổi tìm hiểu...*” được đánh giá ở mức độ thấp. Kết quả khảo sát cho thấy công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động phòng, chống BLHĐ được đa số các trường THCS trên địa bàn TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng quan tâm. Tuy nhiên công tác kiểm tra chưa diễn ra thường xuyên nên phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả phòng, chống BLHĐ.

Đánh giá chung về thực trạng: QL phòng chống BLHĐ ở các trường THCS TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng đã được Ban giám hiệu quan tâm, tuy nhiên vẫn còn những hạn chế bất cập nhất định. Trong thực hiện các chức năng QL phòng chống BLHĐ, chức năng xây dựng kế hoạch được các nhà trường quan tâm và có điểm trung bình cao nhất (ĐTB là 3,61), tiếp đến là chức năng tổ chức và chỉ đạo (ĐTB là 3,47). Kết quả khảo sát cũng cho thấy việc thực hiện chức năng kiểm tra, đánh giá phòng, chống BLHĐ còn hạn chế, bất cập (ĐTB là 3,27). Đây là những cơ sở thực tiễn quan trọng để đề xuất các biện pháp QL phòng, chống BLHĐ ở các trường THCS TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

2.3. Các biện pháp quản lý hoạt động phòng, chống bạo lực học đường ở các trường trung học cơ sở thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

Từ kết quả nghiên cứu lý luận và khảo sát thực trạng, chúng tôi đề xuất một số biện pháp QL nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống BLHD ở các trường THCS TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng như sau:

2.3.1. Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh về phòng, chống bạo lực học đường ở trường trung học cơ sở

- *Mục tiêu của biện pháp:* Để nâng cao chất lượng, hiệu quả phòng, chống BLHD cần phải nâng cao nhận thức cho CBQL, GV, cha mẹ HS, HS về công tác phòng, chống BLHD. Trên cơ sở đó, với nhiệm vụ cụ thể của mỗi cá nhân sẽ có ý thức tự nâng cao trách nhiệm của mình, phối hợp với đồng nghiệp, với phụ huynh HS, làm cho mỗi HS ý thức được trách nhiệm của mình trong công tác phòng, chống BLHD.

- *Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp:* Làm cho mọi người hiểu đúng đắn và thực hiện đầy đủ những quy định về quyền hạn, nhiệm vụ của CBQL, GV trong công tác GD HS, từ đó, nâng cao nhận thức cho mọi người và xây dựng tinh thần hợp tác, cùng tích cực tham gia các hoạt động phòng, chống BLHD. Tổ chức tuyên truyền bằng hình thức lồng ghép trong các phiên họp hội đồng GV hằng tháng, trong những phiên họp cha mẹ HS tại lớp vào đầu năm học, kết thúc học kì I và vào cuối năm học. Trong các phiên họp hội đồng GV của nhà trường, họp tổ GV chủ nhiệm lớp, họp cha mẹ HS tại lớp, hiệu trưởng cần chuẩn bị nội dung tuyên truyền về công tác phòng, chống BLHD để truyền đạt thật rõ ràng, ngắn gọn và dễ hiểu. Có thể những nội dung tuyên truyền này được in trên giấy và phát cho đối tượng được tuyên truyền. Có như vậy, GV, nhân viên được quán triệt sâu sắc, đầy đủ và nhận thức sẽ được nâng cao hơn. Có nhiều hình thức tổ chức để nâng cao nhận thức về phòng, chống BLHD trong nhà trường như: + Mời các chuyên gia tâm lý nói chuyện về đặc điểm tâm - sinh lí lứa tuổi HS THCS; + Mời đại diện cơ quan công an nói chuyện về tình hình vi phạm BLHD trên địa bàn, mức độ nguy hại của mỗi loại tệ nạn và nguy cơ BLHD xâm nhập vào nhà trường, chủ động nắm chắc tình hình dư luận, Internet, mạng xã hội để kịp thời phát hiện, điều tra, xác minh các vụ việc liên quan như vấn đề BLHD... Và chính qua những buổi tuyên truyền, nói chuyện như vậy đã lồng ghép, tích hợp nội dung, kiến thức về phòng, chống BLHD cho các nhà trường và nhằm tuyên truyền, phòng ngừa rắn đe, GD chung; + Mời các nhà tư vấn hay các chuyên gia trung tâm phòng, chống BLHD thành phố về nói chuyện, trao đổi, hướng dẫn, chia sẻ các kĩ năng phòng, chống BLHD... Những buổi tọa đàm được tổ chức phải có tác dụng giúp các thành viên nhận biết về BLHD, tác hại của nó và các biện pháp, kĩ năng phòng, chống.

- *Điều kiện thực hiện biện pháp:* Thực hiện công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức về phòng, chống BLHD cần tránh hình thức, chiếu lệ và phải chuẩn bị nội dung thật chu đáo. Hiệu trưởng nên đưa nội dung phòng, chống BLHD vào kế hoạch kiểm tra nội bộ của đơn vị để thực hiện thường xuyên theo dõi, kiểm tra chặt chẽ và lưu hồ sơ.

2.3.2. Xây dựng kế hoạch phòng, chống bạo lực học đường phù hợp với điều kiện của địa phương và của từng nhà trường

- *Mục tiêu của biện pháp:* Xây dựng kế hoạch phòng, chống BLHD là công cụ QL, giúp hiệu trưởng tập trung vào mục tiêu đã xác định, đồng thời hướng mọi cố gắng của các thành viên vào mục tiêu chung. Đồng thời tạo ra sự đồng thuận, tính hiệu quả cao trong sự phối hợp giữa các hoạt động GD của các bộ phận trong nhà trường, hướng đến thực hiện mục tiêu GD. Xây dựng kế hoạch phòng, chống BLHD khoa học nhằm đảm bảo tính ổn định tương đối, tính hệ thống và tính định hướng của các hoạt động GD, góp phần giảm thiểu BLHD.

- *Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp:* + Lập kế hoạch phòng, chống BLHD gồm các bước như: đánh giá hiện trạng BLHD và các nỗ lực nhằm phòng, chống BLHD trong nhà trường; + Xác định mục tiêu và xác định các giai đoạn phát triển; tổ chức, tính toán các điều kiện và lựa chọn biện pháp phù hợp; Xác định các bước cụ thể và hình dung quy trình từ đầu đến cuối; + Xác định các tiêu chí và biện pháp đánh giá kết quả của giai đoạn lập kế hoạch và đánh giá cuối cùng.

Khi xây dựng kế hoạch, cần căn cứ vào điều kiện thực tiễn của địa phương, của từng nhà trường. Nội dung phải mang tính tâm nhin, gắn với mục tiêu GD của ngành phát động, mục tiêu GD của nhà trường, bám sát chủ đề năm học và chủ điểm tháng, đặc điểm tình hình nhà trường...

- *Điều kiện thực hiện biện pháp:* Huy động nhiều lực lượng GD trong và ngoài nhà trường tham gia vào xây dựng kế hoạch để khuyến khích được các ý tưởng sáng tạo cho các hoạt động phòng, chống BLHD. Thu thập thông tin, xác định các điều kiện thực hiện về cơ sở vật chất, tài chính, các lực lượng tham gia, những thuận lợi và khó khăn,... phân công lực lượng tiến hành xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng bộ phận tổ chức hoạt động phòng, chống BLHD. Từ những kế hoạch chi tiết của tổ, hiệu trưởng tổng hợp thành kế hoạch phòng, chống BLHD chung cho cả năm học, học kì, từng tháng, tuần.

2.3.3. Tổ chức và chỉ đạo đổi mới phương pháp, hình thức phòng, chống bạo lực học đường

- *Mục tiêu của biện pháp:* Tổ chức chỉ đạo đổi mới phương pháp, hình thức hoạt động phòng chống BLHĐ ở trường THCS cho phù hợp với điều kiện địa phương và của nhà trường, góp phần nâng cao hiệu quả phòng chống BLHĐ.

- *Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp:* Hiệu trưởng nhà trường với vai trò là chủ thể QL tổ chức và chỉ đạo các lực lượng GD trong nhà trường đổi mới phương pháp, hình thức phòng, chống BLHĐ. Cụ thể:

+ Đối với lực lượng GV chủ nhiệm: Đầu năm học, hiệu trưởng tổ chức hội nghị GV chủ nhiệm với nội dung công tác chủ nhiệm, về QL HS, trong đó có nội dung phòng ngừa BLHĐ. Đồng thời chỉ đạo GV chủ nhiệm tăng cường công tác tư vấn tâm lý cho HS, chú trọng sử dụng phương pháp GD kỉ luật tích cực trong lớp học. Qua hội nghị này, những mặt ưu điểm trong công tác GV chủ nhiệm sẽ được khẳng định, ghi nhận và phát huy; những khó khăn, vướng mắc về công tác QL HS sẽ được nhà trường giải quyết và tạo điều kiện thuận lợi cho công tác phòng ngừa BLHĐ có hiệu quả hơn. GV chủ nhiệm cần được nghiên cứu một số kĩ năng như: kĩ năng kiểm chế bản thân, kĩ năng giao tiếp, kĩ năng giải quyết mâu thuẫn bằng thương lượng và hòa giải,... trên cơ sở đó, GV chủ nhiệm sẽ chủ động vận dụng vào thực tiễn công tác QL HS của mình. Chỉ đạo GV chủ nhiệm các lớp thông qua sinh hoạt cuối tuần để tuyên truyền về nội quy, quy định của nhà trường, đặc biệt là không được đánh nhau, gây gổ hoặc có biểu hiện hung hãn gây nguy hiểm cho bạn hoặc người khác. Khi có mâu thuẫn với HS khác trong trường hoặc bị bắt nạt phải báo cáo với GV chủ nhiệm hay ban giám hiệu, không được đưa người nhà hay bạn bè đến trường gây rối đánh nhau; Cam kết được tổ chức kí giữa GV chủ nhiệm, cha mẹ HS và HS, kèm theo các quy định xử lí vi phạm cụ thể.

+ Đối với GV bộ môn: Thông qua phiên họp hội đồng GD hằng tháng, các buổi họp tổ chuyên môn nhà trường hướng dẫn các GV về một số biện pháp phòng ngừa BLHĐ như thường xuyên nhắc nhở HS thực hiện tốt nội quy, phát hiện và báo cáo kịp thời những hiện tượng bất thường (HS xích mích lẫn nhau, tập trung đám đông,...) cho Ban nền nếp, Đội thiếu niên tiền phong trường để có biện pháp ngăn chặn kịp thời.

+ Đối với GV phụ trách công tác Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh: Chỉ đạo Đội Thiếu niên Tiền phong tổ chức các hoạt động phong phú, đa dạng có nội dung về phòng chống BLHĐ.

+ Chỉ đạo phối hợp với các lực lượng GD trong và ngoài nhà trường để tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm như văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí cho HS trong nhà trường để qua mỗi GD đó góp phần GD đạo đức, lối sống cho các em. Tổ chức các hội thi: Thi tìm hiểu về phòng, chống BLHĐ; Thi văn nghệ, sáng tác văn thơ, vẽ tranh cổ động, tuyên truyền về phòng, chống BLHĐ, trình bày tiểu phẩm, đóng hoạt cảnh tự biên tự diễn... Tổ chức kí cam kết, giao ước ngay từ đầu năm học: nội quy HS, các cam kết phòng, chống phòng, chống BLHĐ, "Nói không với hành vi BLHĐ".

- *Điều kiện thực hiện biện pháp:* Để thực hiện biện pháp này có hiệu quả, đòi hỏi hiệu trưởng trường THCS phải có năng lực tổ chức và chỉ đạo hoạt động phòng chống BLHĐ; GV phải có năng lực thực hiện hoạt động phòng chống BLHĐ. Phải có cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng GD, trong và ngoài trường. Đồng thời, các trường THCS phải có các điều kiện đảm bảo cho việc triển khai hoạt động phòng chống BLHĐ.

2.3.4. Chú trọng kiểm tra, giám sát hoạt động phòng, chống bạo lực học đường ở các trường trung học cơ sở

- *Mục tiêu của biện pháp:* + Giúp CBQL có thể thu được thông tin ngược về GD phòng, chống BLHĐ diễn ra trong các lớp như thế nào, đang ở mức độ nào cũng như biết được sự phân hoá về thái độ, ý thức của HS, từ đó chỉ đạo GV có biện pháp giúp đỡ HS khắc phục tốt hơn; + Giúp GV có cơ sở thực tế để điều chỉnh, hoàn thiện quá trình dạy học và biết được khả năng phòng, chống BLHĐ của mình so với mục tiêu đề ra và với yêu cầu của nhà trường, tìm được nguyên nhân sai sót, từ đó điều chỉnh GD của mình.

- *Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp:* Xây dựng tiêu chí đánh giá hiệu quả phòng, chống BLHĐ đối với các lực lượng GD trong trường (GV chủ nhiệm lớp, tổ chức Đội...) và đối với HS. Đối với HS, đòi hỏi nhà trường phải có kế hoạch tìm hiểu về đặc điểm của HS trong nhà trường nhằm giúp GV nắm bắt được sở thích và nguyện vọng của HS. Từ đó GV có thể thiết kế những giờ học kết hợp GD phòng, chống BLHĐ phù hợp nhưng vẫn không kém phần sinh động và hiệu quả. Có kế hoạch giúp HS tìm hiểu về nội dung, mục đích, ý nghĩa của công tác phòng, chống BLHĐ bằng nhiều hình thức: bảng tin, thuyết trình, thi đố vui,... Sau mỗi hoạt động GD, có đánh giá kết quả, tuyên dương hay phê bình kịp thời và cụ thể nhằm giúp HS nhận thức sâu sắc hơn, hiểu rõ hơn về công tác phòng, chống BLHĐ. Đồng thời cần động viên, khen thưởng các GV và tập thể lớp HS thực hiện tốt công tác phòng, chống BLHĐ. Tổ chức thi đua giữa các thành viên trong khối nhằm kích thích tinh thần làm việc, tinh thần tự học hỏi, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực phòng, chống BLHĐ. Tạo quỹ khen thưởng vật chất cũng như tinh thần cho các GV và tập thể lớp HS thực hiện tốt công tác phòng, chống BLHĐ.

- *Điều kiện thực hiện biện pháp*: CBQL cần phải thường xuyên nâng cao nhận thức về nội dung và phương thức phòng, chống BLHĐ để có thể quan sát, kiểm tra và đánh giá kết quả GD phòng, chống BLHĐ một cách khách quan và đúng đắn. Đồng thời nhà trường cần có kế hoạch và tiêu chí kiểm tra cụ thể và phổ biến đến các bộ phận, cũng như có sự phối hợp tốt khi CBQL thực hiện việc kiểm tra.

2.3.5. *Thiết lập mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động phòng, chống bạo lực học đường ở các trường trung học cơ sở*

- *Mục tiêu của biện pháp*: Nâng cao trách nhiệm và sự phối hợp của các lực lượng trong và ngoài nhà trường trong việc QL phòng ngừa BLHĐ cho HS.

- *Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp*: Nhà trường cần tổ chức phối hợp các lực lượng GD trong và ngoài nhà trường, bởi BLHĐ xuất hiện có thể ở bất cứ môi trường nào nếu như không có sự QL, phối hợp chặt chẽ. Coi sự phối hợp là nhiệm vụ, là trách nhiệm của từng lực lượng xã hội, là công việc thường xuyên, liên tục và lâu dài trong công tác phòng, chống BLHĐ giai đoạn hiện nay. Cụ thể: + Nhà trường cần thiết lập và duy trì mối liên hệ chặt chẽ, thường xuyên giữa nhà trường, thông qua GV, nhất là GV chủ nhiệm với cha mẹ HS bằng các hình thức như qua gặp gỡ trực tiếp, gọi điện thoại, số liên lạc truyền thống hoặc thư điện tử, các buổi họp cha mẹ HS để thông báo kịp thời cho gia đình về tình hình học tập, rèn luyện và những vấn đề liên quan đến HS cần sự phối hợp của gia đình. Một số địa phương có các mô hình phối hợp với gia đình có thể tham khảo như: Tổ chức chuyên đề, ngoại khóa về GD phòng, chống BLHĐ cho HS có sự tham dự của cha mẹ HS; tổ chức GD “Phụ huynh HS đến trường nghe em nói”,...; + Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương trong việc xây dựng cơ sở vật chất, môi trường GD tích cực, lành mạnh, thân thiện, phòng chống BLHĐ. Đặc biệt là “xây dựng quy chế phối hợp với các sở, ngành và các tổ chức ở địa phương như: Công an, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Khuyến học, Hội Cựu giáo chức để bảo đảm an ninh, an toàn trường học, phòng, chống BLHĐ” (Bộ GD-ĐT, 2019).

- *Điều kiện thực hiện biện pháp*: Nhà trường thường xuyên có các buổi họp định kì giữa nhà trường với các bậc cha mẹ HS và đại diện các cơ quan, đoàn thể chính trị - xã hội của địa phương. Các cuộc họp giữa nhà trường, gia đình HS và đại diện cơ quan, đoàn thể chính trị - xã hội địa phương phải đưa vào kế hoạch phòng, chống BLHĐ đầu năm học.

3. Kết luận

BLHĐ hiện nay là vấn đề nóng, gây nhiều hệ lụy cho nhà trường, gia đình và xã hội, đây là vấn đề không chỉ riêng của nhà trường. Để nâng cao hiệu quả phòng chống BLHĐ cần có sự chung tay giúp sức của các lực lượng GD trong và ngoài nhà trường, trong đó nhà trường giữ vai trò chủ đạo. Kết quả nghiên cứu, đánh giá thực trạng cho thấy công tác QL phòng chống BLHĐ ở các trường THPT TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng bên cạnh những kết quả đạt được còn những bất cập nhất định, nhất là khâu tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá. Trên cơ sở đó, việc nghiên cứu các biện pháp QL nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống BLHĐ trong các trường THPT nói chung, ở các trường THPT TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng nói riêng là vấn đề cấp thiết, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi BLHĐ, nâng cao chất lượng GD toàn diện HS trong bối cảnh đổi mới GD phổ thông.

Tài liệu tham khảo

Bộ GD-ĐT (2017). *Quyết định số 5886/QĐ-BGDĐT ban hành Chương trình hành động phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên giai đoạn 2017-2021*.

Bộ GD-ĐT (2019). *Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 về việc tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục*.

Bùi Minh Hiền (chủ biên), Vũ Ngọc Hải, Đặng Quốc Bảo (2006). *Quản lí giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm.

Eisenbraun, K. D. (2007). Violence in schools: Prevalence, prediction, and prevention. *Aggression and Violent Behavior, 12*(4), 459-469. <https://doi.org/10.1016/j.avb.2006.09.008>

Furlong, M., & Morrison, G. (2000). The school in school violence: Definitions and facts. *Journal of Emotional and Behavioral Disorders, 8*(2), 71-82. <https://doi.org/10.1177/106342660000800203>

Nguyễn Anh Dân (2020). Vai trò của kể chuyện văn học nhằm ngăn ngừa bạo hành ở trường mầm non nhìn từ thuyết giáo dục của phê bình luận lí học văn học. *Tạp chí Giáo dục, 472*, 40-43; 49.

Nguyễn Thị Thúy Dung (2020). Phân tích nội dung các hoạt động phòng, chống bạo lực học đường ở trường phổ thông. *Tạp chí Giáo dục, 475*, 1-5.

Thủ tướng Chính phủ (2017). *Nghị định số 80/2017/NĐ-CP, ngày 17/7/2017, quy định về Môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường*.